

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 02/2021/HS-ST

Ngày: 11 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Phêng.

Bà Nguyễn Thị Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hồng Buôi. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Tấn T** (tên gọi khác: C), sinh ngày 22 tháng 11 năm 1984 tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện tại: Thôn L, xã SB, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô H, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1955, có vợ là bà Hồng Thị Mỹ L, sinh năm 1984, có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: 01 tiền án về hành vi đánh bạc; tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 21/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt số tiền 10.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 21/9/2020 bị cáo chấp hành xong số tiền xử phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Ngọc H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 10 năm 1973, tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: Thôn R, xã ST, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ch, (sinh năm 1946) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1946; có vợ là bà Hoàng Thị L, (sinh năm 1977); có 03 con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép; nhân thân của bị cáo: Ngày 21/11/2019, bị Công an huyện S, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.000.000 đồng. Ngày 02/12/2019 bị cáo chấp hành xong số tiền xử phạt.

Ngày 20/9/2020, bị Công an huyện S, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện và lập biên bản về hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “ù” (Phỏm) với số tiền 4.300.000

đồng tại thôn TM, xã ST, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Lâm Ngọc Ch , Năm sinh 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn DL, huyện S, t.Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Ông Trần Ngọc Th , Năm sinh 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố NB, thị trấn DL, huyện S, t.Quảng Ngãi. Vắng mặt

- Ông Trần Hồng P – Năm sinh 1979.

Địa chỉ: Phường NL, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 20/9/2020 Ngô Tấn T, Trần Ngọc H, Trần Hồng P và Lâm Ngọc C đi vào trang trại của ông Trần Ngọc Th tại thôn TM, xã ST, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để chơi. Tại đây, ngồi chơi và uống trà đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì mọi người rủ nhau đánh bài “ù” (phỏm) thắng thua bằng tiền. Th, H, C, T và P vào trong phòng ngủ của trang trại, rồi lấy bộ bài Tây 52 lá có sẵn trong phòng, Th trải mền ra giường rồi cùng nhau tiến hành đánh bạc. Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Trần Ngọc H, Ngô Tấn T, Trần Hồng P và Lâm Ngọc C sử dụng bộ bài Tây 52 lá, gồm có 04 người chơi, mỗi người chia 9 lá bài, riêng người xác định đầu tiên được chia 10 lá bài, phần bài còn lại được xếp chồng lên nhau đặt úp giữa chiếu bạc. Khi tiến hành chơi, người đánh đầu tiên ra một lá bài trên tay mình (hay gọi là bài rác), người kế tiếp có thể ăn lá bài này nếu thấy “hợp cạ” với bài của mình để tạo thành “phỏm” (“phỏm” là bộ ba hoặc bốn lá bài cùng số hoặc sảnh ba lá bài trở lên cùng chất và liên tiếp nhau). Nếu không ăn lá bài của người liền trước đánh ra, thì phải bốc một lá bài từ phần bài còn lại để giữa chiếu bạc, sau đó phải đánh ra một lá bài bất kỳ đang trên tay mình. Người thứ ba có thể ăn lá bài của người đánh liền trước hoặc bốc tiếp một lá bài từ phần bài còn lại để giữa chiếu bạc, rồi tiếp tục đánh ra một lá bất kỳ trên tay mình. Người thứ tư đánh bài giống như người thứ hai và thứ ba, cứ như vậy quay vòng cho đến khi ván bài kết thúc. Ván bài kết thúc khi có một trong bốn người “ù” (tức là những lá bài trên tay của người này được xếp thành phỏm và không dư lá bài “rác” nào, (“ù” méo là gồm 9 lá bài được xếp thành phỏm và “ù tròn” là 10 lá bài được xếp thành phỏm). Nếu không có người “ù” thì ván bài thì sẽ kết thúc sau bốn vòng đánh. Sau khi đã hạ “phỏm”, người chơi sẽ tính điểm từ các lá bài rác còn lại trên tay mình, ai ít điểm nhất sẽ thắng, ít điểm kế sẽ thua nhì, ít điểm thứ ba thua ba, nhiều điểm nhất thua út, nếu người nào đến vòng cuối không có “phỏm” gọi là “móm” (cháy).

Mỗi ván bài các đối tượng thỏa thuận: Thua nhì chung 20.000 đồng/ván, thua ba chung 40.000 đồng, thua út chung 60.000 đồng, bị “móm” chung 80.000 đồng, bị “ù méo” chung 100.000 đồng/người, bị “ù” tròn chung 200.000 đồng/người cho người thắng nhất. Trong quá trình đánh bạc, do bài ù chỉ quy ước 04 người chơi nên Ngô Tấn T và Trần Hồng P cùng hùn hạp với nhau thành một cửa, cả hai thống nhất mỗi người góp số tiền 200.000 đồng để đánh bài, nếu ăn sẽ chia đôi, nên T lấy số tiền 400.000

đồng của mình rồi trực tiếp cầm lá bài để đánh bạc, còn Trần Ngọc H lấy số tiền 700.000 đồng để tham gia đánh bạc. Th, T, H, C và P đánh bạc đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện S phát hiện, lập biên bản vụ việc và tạm giữ tại chiểu bạc 02 bộ bài tây 52 lá ; 01 cái mền và số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và tang vật được thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố các bị cáo Ngô Tấn T và Trần Ngọc H về tội: “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Tấn T và Trần Ngọc H phạm tội “Đánh bạc”;

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Tấn T từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ,

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm ngàn đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mền, 02 bộ bài Tây, mỗi bộ 52 lá.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trần Ngọc H, Ngô Tấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Cáo trạng đã truy tố; bản Kết luận điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/9/2020 tại trang trại của ông Trần Ngọc Th thuộc thôn TM, xã ST, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Gồm có: Trần Ngọc H, Lâm Ngọc C, Ngô Tấn T, Trần Hồng P và Trần Ngọc Th rủ nhau đánh bạc để sát phạt nhau thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài ù (còn gọi là phỏm), đến 17 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện S phát hiện, bắt quả tang lập biên bản vụ việc và tạm giữ tại chiếu bạc 02 bộ bài tây mỗi bộ 52 lá ; 01 cái mền và số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng). Qua xác minh Cơ quan điều tra xác định Trần Ngọc Th, Lâm Ngọc C và Trần Hồng P không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, với số tiền dưới 5.000.000 (Năm triệu đồng) chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội đánh bạc.

Đối với bị cáo Ngô Tấn T tại Bản án số 09/2009/HSST ngày 21/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện S tuyên phạt số tiền 10.000.000 đồng về tội đánh bạc. bị cáo đã nộp số tiền 5.800.000đồng; số tiền còn lại chưa thi hành là 4.200.000 đồng, vào ngày 21/9/2020 bị cáo mới đến nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S. Như vậy, tại thời điểm bị phát hiện và lập biên bản vụ việc về hành vi đánh bạc (ngày 20/9/2020), bị cáo chưa chấp hành xong Bản án số 09/2009/HSST ngày 21/07/2009 của Tòa án nhân dân huyện S mà còn vi phạm.

Đối với bị cáo Trần Ngọc H có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc: Ngày 27/11/2019 bị cáo bị Công an huyện S lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.000.000 đồng, ngày 02/12/2019 bị cáo nộp xong số tiền xử phạt này. Tuy nhiên, đến ngày 20/9/2020, bị cáo bị Công an huyện S phát hiện và lập biên bản vụ việc về hành vi đánh bạc. Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm.

Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Tấn T đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích và bị cáo Trần Ngọc H đã bị xử phạt hành chính về hành vi này còn trong thời hiệu mà còn vi phạm, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự công cộng tại địa phương được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội, thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác, nhưng vì mục đích vụ lợi và ý thức coi thường pháp luật các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hà truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra mới đủ tác dụng

răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này bị cáo Ngô Tấn T là người điện thoại cho Th chủ trang trại để đánh bạc, tham gia tích cực với vai trò đầu vụ.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhận thức về pháp luật còn hạn chế (lớp 1/12), có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục trở thành công dân tốt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Ngọc H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Đối với Trần Ngọc Th, Lâm Ngọc Ch và Trần Hồng P, kết quả xác minh xác định Th, C và P không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an huyện S ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Th, C và P về hành vi đánh bạc (mỗi người bị phạt 1.500.000đồng) là có căn cứ.

- Đối với số tiền 1.665.000 đồng tạm giữ trên người Ngô Tấn T; số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ trên người Trần Ngọc H; số tiền 140.000đồng tạm giữ trên người Trần Ngọc Th và số tiền 13.900.000 đồng tạm giữ trên người Trần Hồng P. Trong giai đoạn xác minh vụ việc, thấy rằng những số tiền này của T, H, Th và P không sử dụng vào việc đánh bạc nên Công an huyện S đã trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 76M1-134.97 của Ngô Tấn T; 01 xe mô tô biển kiểm soát 76M1-012.42 của Lâm Ngọc C; 01 xe mô tô biển kiểm soát 76M1-063.35 của Trần Hồng P và 01 xe mô tô biển kiểm soát 76N1-021.65 của Trần Ngọc Th. Trong giai đoạn xác minh vụ việc, xác định các xe mô tô này không liên quan trực tiếp đến hành vi đánh bạc của T, C, Th và P, họ cũng không sử dụng xe máy để chấp hay cầm cố lấy tiền đánh bạc. Do đó, Công an huyện S đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm ngàn đồng) là số tiền đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mền, 02 bộ bài Tây mỗi bộ 52 lá đã qua sử dụng là công cụ đánh bạc.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên về phân hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1,3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 17, , Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Tấn T;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Ngọc H.

- Các Điều 106, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Tấn T (tên gọi khác: C), Trần Ngọc H phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Tấn T 30 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Ngô Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã SB, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo T 25.000.000 đồng. (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H số tiền 35.000.000 đồng. (Ba mươi lăm triệu đồng). Sung công quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 05923 ngày 24/2/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mền, 02 bộ bài Tây mỗi bộ 52 lá, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Ngô Tấn T, Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Công an h .S.
- Nhà tạm giữ Công an h .S.
- Cơ quan THAHS h .S.
- Chi cục THADS h. S.
- VKSND h. S.
- VKSND t Quảng Ngãi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hồng Thơm

- TAND t. Quảng Ngãi.
- Các bị cáo; NCQLNVLQ.
- Sở Tư pháp t. Quảng Ngãi.
- Lưu hồ sơ vụ án.